

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **223/2022/HSST**

Ngày: 12/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT-TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đô

2. Ông Nguyễn Bính

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Biện Anh Huy-Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Giang Anh Tuấn-Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 224/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Anh A**, tên gọi khác: Lộ; Giới tính: nam;
Sinh ngày: 31/12/2002 tại Bình Thuận;
Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: khu phố 4, phường B, thành phố Phan Thiết.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không;
Con ông Phan Anh C, sinh năm 1982;
Con bà Nguyễn Thị Bé D, sinh năm 1985;
Anh chị em ruột: có 02 người, bị can là con nhỏ nhất trong gia đình;
Vợ: Nguyễn Thị Anh E, sinh năm 2003;
Con: có 01 người, sinh năm 2020;
Tiền án: không;
Tiền sự: 02

Ngày 08/02/2021 Chủ tịch UBND phường B ra Quyết định số 24/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 08/02/2021 đến ngày 08/5/2021, đã chấp hành.

Ngày 09/7/2021 TAND thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 44/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, hiện A chưa thi hành.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết trong vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: trong khoảng thời gian từ ngày 06/9/2021 đến ngày 07/4/2022, Phan Anh A đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng, cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 16 giờ ngày 06/9/2021, Phan Anh A sử dụng điện thoại của Nguyễn Thị Bé F (mẹ của A) gọi đến cho 01 đối tượng tên G (không rõ nhân thân) có số thuê bao là 0929.XXX.529 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì G đồng ý bán và hẹn A đến khu vực Miếu Vạn Thủy Tú thuộc phường L, thành phố Phan Thiết để giao ma túy. Lúc này, A mượn xe đạp của 01 người tên H (không rõ nhân thân) ở khu phố 4, phường B, thành phố Phan Thiết chạy đến điểm hẹn, tại đây A đưa cho G 200.000 đồng và nhận 02 gói nylon không màu, hàn kín, bên trong có ma túy đá rồi cất dấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. A chạy xe đạp về trả cho H, rồi A đi bộ trên đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố 6, phường B, thành phố Phan Thiết nhìn thấy Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường B đi tuần tra, A sợ bị lực lượng Công an phát hiện nên A lấy 02 gói ma túy đá đang cất giấu trong túi quần bỏ xuống đất tại vị trí A đang đứng thì bị phát hiện, thu giữ tang vật và đưa A về trụ sở làm việc. Tại đây, A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án: 02 gói nylon không màu, hàn kín hai đầu, kích thước mỗi gói 0,5 x 2,5cm, bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M khi giám định).

Tại kết luận giám định số 1117/KLGD- PC09 ngày 17/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng là 0,1125 gam; là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: 02 gói nylon không màu đã cắt 01 đầu cùng 0,0562g mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1117. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

Lần thứ hai: khoảng 19 giờ 25 phút ngày 07/4/2022, Phan Anh A mượn xe mô tô biển số 86C1- XXX.14 của Nguyễn Đình I (sinh năm 1998, trú tại khu phố 7, phường J, thành phố Phan Thiết) chạy đến khu vực Miếu Vạn Thủy Tú thuộc phường L, thành phố Phan Thiết để gặp 01 đối tượng tên G (không rõ nhân thân) hỏi mua ma túy đá. Khi gặp được G, A hỏi mua 700.000 đồng ma túy đá thì G đồng ý bán rồi nhận tiền của A sau đó bỏ đi, khoảng 10 phút sau G quay lại đưa cho A 02 gói nylon không màu, hàn kín, bên trong có ma túy đá. A nhận ma túy rồi điều khiển xe đến trước khách sạn K tại địa chỉ số L đường M thuộc khu phố 1, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với công an phường Xuân An kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của A có 01 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng

và trong túi quần phía trước bên trái của A đang mặc có 01 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa A về trụ sở làm việc. Tại đây, A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng 2,5 x 2,5cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 khi giám định)
- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng 2,5 x 3,5 cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 khi giám định).
- 01 xe mô tô dán tem chữ Spark I, biển số 86C1-XXX.14, số khung RLCE1S9A0CY029103, số máy 1S9A- 029406.
- 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước và sau của điện thoại đều có chữ Nokia, bên trong chứa sim số 0589.186.046.

Tại bản kết luận giám định số 392/KL- KTHS ngày 21/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,2002 gam; là Methamphetamine;

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,8010 gam; là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

- 02 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu; 0,1075 gam mẫu M1 và 0,6942 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 392. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

- Đối với 01 xe mô tô dán tem chữ Spark I, biển số 86C1- XXX.14, số khung RLCE1S9A0CY029103, số máy 1S9A- 029406 của sở hữu Lê Hải Hậu (sinh năm 1989, trú tại khu phố 8, phường J, thành phố Phan Thiết), Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Hậu, do Hậu không có mặt ở địa phương nên tiếp tục tạm giữ xe để làm rõ, xử lý sau.

- Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, bên trong có chứa sim số 0589186049 là của Phan Anh A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho A.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 223/CT/VKSPT-HS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Phan Anh A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 đề nghị xử phạt bị cáo Phan Anh A từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon không màu đã cắt 01 đầu cùng 0,0562g mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số

1117 và 02 gói nylon không màu đã cất lấy mẫu; 0,1075 gam mẫu M1 và 0,6942 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 392.

Đối với 01 xe mô tô dán tem chữ Spark I, biển số 86C1- XXX.14, số khung RLCE1S9A0CY029103, số máy 1S9A-029406 của sở hữu Lê Hải Hậu (sinh năm 1989, trú tại khu phố 8, phường J, thành phố Phan Thiết), Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Hậu, do Hậu không có mặt ở địa phương nên tiếp tục tạm giữ xe để làm rõ, xử lý sau.

Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, bên trong có chứa sim số 0589.186.049 là của Phan Anh A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho A.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau;

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ buộc tội bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời khai nhận này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do Phan Anh A thực hiện, từ ngày 06/9/2021 đến ngày 07/4/2022 Phan Anh A đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố Phan Thiết. Cụ thể: ngày 06/9/2021 tại khu vực đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố 6, phường B, thành phố Phan Thiết, Phan Anh A có hành vi cất giữ trái phép 0,1125 gam Methamphetamine. Ngày 07/4/2022 tại khu vực trước khách sạn K, số N23- 24 đường Đào Tấn thuộc khu phố 1, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, Phan Anh A có hành vi cất giữ trái phép 1,0012 gam Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

Vì vậy Cáo trạng số 223/CT/VKSPT - HS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Phan Anh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Phan Anh A là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được Methamphetamine là loại chất gây nghiện nằm trong danh mục Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người trong cộng đồng và trật tự trị an xã hội. Tuy nhận thức được điều này nhưng bị cáo là con nghiện, khi đến cơn bị cáo có nhu cầu sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bất chấp hậu quả mà ma túy mang lại. Bị cáo đã tàng trữ một số lượng ma túy là 1,0012 gam Methamphetamine và bị bắt quả tang là số lượng ma túy lớn nên bị truy tố ở khoản 2 của Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là cố ý, đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có 02 tiền sự: ngày 08/02/2021 Chủ tịch UBND phường B ra Quyết định số 24/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 08/02/2021 đến ngày 08/5/2021, A đã chấp hành.

Ngày 09/7/2021 TAND thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 44/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, hiện A chưa thi hành và A có nhân thân xấu đang bị tạm giam trong vụ án khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo xét thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, sống tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống, mức hình phạt này không chỉ nhằm trừng trị bị cáo mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho

xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Ngoài ra mức hình phạt đối với bị cáo còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung.

[5]. Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy đối với các mẫu ma túy còn lại sau giám định: 02 gói nylon không màu đã cắt 01 đầu cùng 0,0562g mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1117 và 02 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu; 0,1075 gam mẫu M1 và 0,6942 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 392, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: bị cáo **Phan Anh A** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Phan Anh A **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

* Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với các mẫu ma túy còn lại sau giám định: 02 gói nylon không màu đã cắt 01 đầu cùng 0,0562g mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1117 và 02 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu; 0,1075 gam mẫu M1 và 0,6942 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 392, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

(Tất cả tang vật chứng đều như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 53, ngày 02/12/2022 giữa Công an thành phố Phan Thiết và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phan Thiết).

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Anh A phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tp. Phan Thiết
- Công An tp. Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi bị cáo thường trú;
- Chi cục Thi hành án Dân sự tp Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Ngọc